

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM DƯƠNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HSST
Ngày 12-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình La.

Bà Hoàng Thị Hanh.

Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương tham gia phiên toà: Bà Chu Thị Việt Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Văn H, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1990; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện LT, tỉnh V; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Kim Tr và bà Nguyễn Thị V; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, Ngày 29/9/2018 bị Công an huyện LT, tỉnh VP xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay bị cáo chưa nộp phạt. Bị tạm giữ ngày 04/4/2021, bị tạm giam ngày 13/4/2021 đến nay, (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn H:* Bà Phan Thị Kim L— Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc.

Địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố V, tỉnh VP, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 04/4/2021, Hà Văn H cầm 01 gói nhỏ ma túy đá, 1,5 viên ma túy tổng hợp hồng phiến và 01 cóong thủy tinh mang theo người. Sau đó, H gọi điện thoại cho Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1987 ở thôn Đ, xã T, huyện LT nhờ L chở đi có việc, do H bị cụt một chân nên L đồng ý. Sau khi mượn được xe, L xuống nhà H chở H đến nhà nghỉ XT thuộc thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh VP theo sự chỉ dẫn của H. Khi đến nhà nghỉ XT, H thuê phòng T2-03 rồi bảo L đi lên phòng cùng H gặp bạn rồi về ngay, L đồng ý cùng H đi lên phòng nghỉ. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, L đi vào nhà vệ sinh còn H lấy 01 bộ cóong thủy tinh, đổ một phần ma túy đá từ gói ma túy mang theo vào bên trong cóong để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Tam Dương bắt quả tang. Thu giữ vật chứng gồm: Thu tại túi quần bên trái phía trước Hà Văn H đang mặc 01 gói nhỏ nylon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể rắn dạng đá được niêm phong thư ký hiệu A1; thu tại chân giường nơi H đang nằm 01 chiếc cóong thủy tinh bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá được cắm vào một vỏ chai nhựa, được niêm phong ký hiệu A2; thu giữ tại mặt sau bên trong ốp điện thoại SAMSUNG của H 01 túi nylon màu trắng viền đỏ, bên trong chứa 1,5 viên dạng thuốc màu đỏ được niêm phong ký hiệu A3; 01 điện thoại di động mặt trước màu trắng có chữ SAMSUNG, mặt sau màu vàng đồng có chữ SAMSUNG đã qua sử dụng của H.

Tại Kết luận giám định số 772/KLGD ngày 08/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh VP kết luận: “1. Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0107g loại Methamphetamine.

2. Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1598g loại Methamphetamine.

3. Mẫu viên nén màu đỏ của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1264g loại Methamphetamine và Ketamine.”

Ngoài ra, mở rộng điều tra vụ án Hà Văn Đa, sinh năm 1972 ở thôn Q, xã Đ, huyện T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Kim Tr, sinh năm 1958 là bố đẻ của Hà Văn H ở thôn S, xã T, huyện LT thu giữ tại phòng ngủ của Hà Văn H gồm: Thu giữ tại đệm dưới chiếu 02 túi nylon màu trắng, có viền khóa màu đỏ bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá, được niêm phong ký hiệu M2; Thu giữ nhiều túi nylon màu trắng viền khóa màu đỏ, có kích cỡ to nhỏ khác nhau bên trong không có gì; 01 căn cước công dân và 01 thẻ ngân hàng Agribank mang tên Hà Văn H.

Tại Kết luận giám định số 773/KLGD ngày 08/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh VPKết luận: “*Tinh thể dạng đá màu trắng mẫu kỹ hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,0782g, loại Methamphetamine.*”

Tại Bản kết luận giám định số 3612 ngày 20/5/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “*Hàm lượng chất ma túy Methamphetamine trong mẫu chất bột màu đỏ kí hiệu A3 gửi giám định: 15,1%. Không xác định được hàm lượng Ketamine do lượng Ketamine có trong mẫu rất nhỏ, ở dạng vết, dưới giới hạn định lượng của phương pháp giám định.*”

Trên cơ sở kết luận giám định về hàm lượng chất ma túy nêu trên, xác định Khối lượng Methamphetamine trong mẫu chất bột màu đỏ kí hiệu A3 gửi giám định là: $0,1264g \times 15,1\% = 0,0190864g$. Khối lượng Ketamine trong mẫu chất bột màu đỏ kí hiệu A3 gửi giám định là 0g. Như vậy, tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine Hà Văn H tàng trữ khi bị bắt quả tang là $0,0107g + 0,1598g + 0,0190864g = 0,1895864g$, loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ ở trên, Hà Văn H khai nhận: Buổi sáng ngày 04/4/2021, H điện thoại cho Nguyễn Văn G ở thôn C, xã T, huyện LT đến nhà H, H đưa cho G 2.000.000 đồng, nhờ G mua hộ ma túy. Sau khi mua được ma túy G quay về nhà H đưa cho H 01 gói ma túy đá và cho H thêm 02 viên ma túy tổng hợp hồng phiến. Sau đó, H cùng G sử dụng trái phép chất ma túy tại buồng ngủ của H ở thôn S, xã T, huyện LT bằng hình thức hút. Sử dụng xong ma túy G ra về, còn H một mình đã chia số ma túy thành 03 gói nhỏ đựng trong 01 túi nilon màu trắng, viên khóa màu đỏ mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó H cất giấu 02 gói ma túy đá ở trên đệm dưới chiếu trong phòng ngủ của H, còn 01 gói nhỏ ma túy, 1,5 viên ma túy tổng hợp hồng phiến H nhờ L chở H đến nhà nghỉ Sơn Tùng để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Tam Dương bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Vật chứng vụ án: Mẫu vật hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gồm: A1 = 0,0000 gam, A2 = 0,1318 gam, A3 = 0,000 gam, M2 = 3,9830 gam, 01 điện thoại di động mặt trước màu trắng có ghi chữ SAMSUNG, mặt sau màu vàng đồng có chữ SAMSUNG của Hà Văn H; 01 điện thoại di động mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh có ghi chữ Realme bên trong lắp sim số 0912.310.566 của Nguyễn Văn G. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa chứng minh được hành vi G mua hộ ma túy cho H. Ngày 21/6/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho G chiếc điện thoại trên.

Tại bản cáo trạng số 49/CT - VKSTD ngày 14 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Hà Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi do bị cáo gây ra để bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, không có thu nhập, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Tam Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, bị cáo Hà Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được, phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 04/4/2021, tại phòng T2-03 nhà nghỉ XTthuộc Thôn Q, xã Đ, huyện T, Công an huyện Tam Dương đã bắt quả tang Hà Văn H tàng trữ trái phép 0,1895864g chất ma túy loại Methamphetamine và thu giữ vật chứng. Ngoài ra, H còn tàng trữ trái phép 4,0782g chất ma túy loại Methamphetamine tại phòng ngủ của mình ở thôn S, xã T, huyện LT, mục đích để sử dụng cho bản

thân. Tổng khối lượng chất ma túy H tàng trữ trái phép trong vụ án này là 4,2677864g loại Methamphetamine.

Hành vi của Hà Văn H đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 249 quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đang là tệ nạn xã hội không giảm mà còn có chiều hướng ngày càng gia tăng, từ tội phạm về ma túy sẽ dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác và là nguyên nhân lây nhiễm căn bệnh HIV/AIDS. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người khuyết tật nặng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự: Ngày 29/9/2018 bị Công an huyện LT, tỉnh VP xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay bị cáo chưa nộp phạt, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, từ bỏ ma túy để làm ăn lương thiện, mà tiếp tục nghiện chất ma túy nên dẫn đến hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên có xem xét đến tình tiết bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người khuyết tật nặng để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Người bào chữa cho bị cáo H cho rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là nhiều (4,2677864g). Do vậy, ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này còn có Nguyễn Văn G ở thôn C, xã T, huyện LT, theo Hà Văn H khai nhận: Buổi sáng ngày 04/4/2021, H đã nhờ G mua hộ ma túy và cùng G sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của H. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra, G không thừa nhận như lời khai của H. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa H và G, tuy nhiên cũng không làm rõ được hành vi của G nên chưa đủ căn cứ để xử lý H về hành vi “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 256 Bộ luật hình sự và hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với G theo Điều 251 Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và đề nghị xử lý sau.

[6] Đối với Nguyễn Mạnh L là người H nhờ chở H đến nhà nghỉ XT để H sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, L không biết việc H có ma túy và khi bắt quả tang H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Phòng T2-03 của nhà nghỉ XT, L đang trong nhà vệ sinh, không biết việc H tàng trữ trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[7] Đối với anh Nguyễn Văn Thái ở thôn Q, xã Đ, huyện T là chủ nhà nghỉ XT: Quá trình điều tra xác định khi phát hiện nghi vấn, anh Thái đã chủ động báo tin cho cơ quan điều tra để kiểm tra, bắt quả tang Hà Văn H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[8] Đối với Hà Kim Tr là bố đẻ của Hà Văn H, là đối tượng liên quan đến vụ án Hà Văn Đa, sinh năm 1972 ở thôn Q, xã Đ, huyện T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hà Văn Đa khai nhận mua ma túy của Hà Kim Tr, sau đó mang về bán và bị bắt quả tang ngày 04/4/2021. Quá trình điều tra, không làm rõ được hành vi của Hà Kim Tr nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau. Ngoài ra, quá trình điều tra xác định Tr không liên quan và không biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy của Hà Văn H nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gồm: A1 = 0,0000 gam, A2 = 0,1318 gam, A3 = 0,000 gam, M2 = 3,9830 gam. Đây là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động mặt trước màu trắng có ghi chữ SAMSUNG, mặt sau màu vàng đồng có chữ SAMSUNG là tài sản của bị cáo H, sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 căn cước công dân và 01 thẻ Ngân hàng Agribank mang tên Hà Văn H. Đây là giấy tờ của bị cáo H, Cơ quan điều tra không chuyển theo vụ án mà để xử lý trong vụ án Hà Văn Đa, sinh năm 1972 ở thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh VP bị khởi tố, truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ngày 03/4/2021 nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Việc Cơ quan điều tra thu giữ và trả lại cho Nguyễn Văn G 01 điện thoại di động mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh có ghi chữ Realme bên trong lắp sim số 0912.310.566 là hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo Hà Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Hà Văn H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 04/4/2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gồm: A1 = 0,0000 gam, A2 = 0,1318 gam, A3 = 0,000 gam, M2 = 3,9830 gam

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động mặt trước màu trắng có ghi chữ SAMSUNG, mặt sau màu vàng đồng có chữ SAMSUNG.

Các vật chứng tịch thu tiêu hủy, tịch thu nộp ngân sách nhà nước có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Tam Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương ngày 06/8/2021.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, bị cáo Hà Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Dương;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Tam Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Trần Tiến Dũng